

Bản án số: 56/2020/HS-ST

Ngày 06-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ái;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Minh Khiết và Đỗ Thị Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Chiêm Tiên Quý Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trương Thế Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Chung Hữu H, sinh năm 1980, tại tỉnh B T. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số C6, Khu phố 5, phường PK, thành phố B T, tỉnh B T; nơi ở: Không ổn định; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chung Hữu Hp (chết) và bà Lê Thị Hoàng M; có vợ (chết) và 01 con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 25/7/2005, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về “Tội cướp tài sản” (chấp hành xong hình phạt chính ngày 01/9/2007 và quyết định khác ngày 14/02/2007, án tích đã được xóa); bị bắt tạm giữ ngày 03-9-2019 (tính theo Biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang do Công an phường Bình Hưng Hòa A lập lúc 15 giờ 30 phút ngày 03-9-2019), tạm giam ngày 07-9-2019 “có mặt”.

*Bị hại: Anh Nguyễn Quốc H1, sinh năm 1990. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số 327/32, đường TL10, phường ALA, quận B T, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký tạm trú: Nhà số 120//5/9, đường LVQ, phường BHHA, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh “xin vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 15 giờ 20 phút ngày 03/9/2019, Chung Hữu H đang đi bộ một mình trên đường thì nhìn thấy anh Nguyễn Quốc H1 đang ngồi trên chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, màu đỏ nâu, biển số 59D2-503.92 nghe điện thoại tại trước

khu vực Nghĩa trang ĐM, đường BL, Khu phố 6, phường BHHA, quận BT (đối diện nhà số 352, đường BL, phường PTH, quận Tân Phú) nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe của anh H1. Khi đó, H liền đi lại từ phía sau anh H1 rồi dùng tay trái nắm 01 cái thật mạnh vào mặt bên trái của anh H1, đồng thời ngồi lên phía sau anh H1 và xô anh H1 ngang ra khỏi xe về phía bên trái nên làm cho tất cả bị ngã xuống đường nhưng xe vẫn còn nổ máy. Lúc này, H liền đứng dậy dựng chiếc xe của anh H1 lên và tiếp tục lên xe để chạy tẩu thoát thì anh H1 liền bật đứng lên bước đến dùng 02 tay nắm được cản phía sau xe kéo lại làm cho xe ngã xuống đường về phía bên trái thêm 01 lần nữa và khi đó anh H1 truy hô lên. Người dân đang đi đường nghe thấy vậy đã đến hỗ trợ bắt giữ được H cùng vật chứng giao cho Công an phường Bình Hưng Hòa A xử lý người có hành vi phạm tội quả tang. Sau đó, sự việc được chuyển cho Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền và tại đây H đã khai nhận toàn bộ hành vi như vừa đã nêu.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Chung Hữu H đã khai nhận, do cần có xe để làm phương tiện đi lại nên lúc đi bộ trên đường nhìn thấy anh Nguyễn Quốc H đang ngồi trên chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, màu đỏ nâu, biển số 59D2-503.92 nghe điện thoại thì bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe này. Khi đó, bị cáo liền đi đến từ phía sau anh H1 dùng tay trái nắm 01 cái thật mạnh vào mặt bên trái của anh H1 rồi ngồi vào phía sau anh H1 và xô anh H1 ngang ra phía bên trái nên làm cho tất cả ngã xuống đường nhưng xe vẫn còn nổ máy. Lúc này, bị cáo liền đứng dậy dựng chiếc xe lên rồi tiếp tục lên xe lấy chạy tẩu thoát nhưng bị anh H1 đến nắm giữ cản sau xe kéo lại làm cho xe bị ngã xuống đường về phía bên trái thêm 01 lần nữa thì bị anh H1 và người dân bắt giữ cùng với vật chứng giao cho công an giải quyết nên nay bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Đồng thời, bị cáo thống nhất về tài sản đã chiếm đoạt của anh H1 có giá trị là 24.000.000 đồng và không có ý kiến gì về trách nhiệm dân sự.

Bản cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 10 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Chung Hữu H ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về “Tội cướp tài sản”, theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã nêu: Bị cáo Chung Hữu H đã có hành vi dùng vũ lực ngay tức khắc thông qua việc dùng tay trái nắm 01 cái thật mạnh vào mặt bên trái của anh Nguyễn Quốc H và làm cho anh H1 té ngã xuống đường để anh H1 rời khỏi chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, màu đỏ nâu, biển số 59D2-503.92 nhằm chiếm đoạt, tội phạm đã hoàn thành và tài sản chiếm đoạt có giá trị là 24.000.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội và có nhân thân xấu nên cần phải xử lý bị cáo bằng một mức án thật nghiêm. Tuy nhiên bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cũng cần được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 04 năm đến 05 năm tù về

“Tội cướp tài sản”. Riêng về trách nhiệm dân sự, do bị hại đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì thêm, còn phần vật chứng đã được giải xong nên không có ý kiến.

Bị cáo Chung Hữu H không tranh luận và bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố, còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Vào khoảng 15 giờ 20 phút ngày 03/9/2019 tại trước khu vực Nghĩa trang ĐM, đường BL, Khu phố 6, phường BHHA, quận BT (đối diện nhà số 352, đường BL, phường PTH, quận TP). Bị cáo Chung Hữu H đã bất ngờ có hành vi dùng tay trái nắm 01 cái thật mạnh vào mặt bên trái của anh Nguyễn Quốc H1 đang ngồi trên chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, màu đỏ nâu, biển số 59D2-503.92 dừng bên đường và xô anh H1 ngang ra khỏi xe là dùng vũ lực ngay tức khắc đối với anh H1 làm cho anh H1 lâm vào tình trạng không thể kháng cự được nhằm chiếm đoạt tài sản và cuối cùng bị cáo đã đạt mục đích là vừa lấy được chiếc xe này của anh H1 thì bị bắt giữ. Theo Kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì chiếc xe của anh H1 có giá trị là 24.000.000 đồng. Do đó, bị cáo Chung Hữu H đã phạm “Tội cướp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Chung Hữu H tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với các lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai bị hại, biên bản phạm tội quả tang, bộ bản ảnh dựng lại hiện trường, biên bản kiểm tra dấu vết trên thân thể, vật chứng thu giữ được, khám nghiệm vị trí, mức độ trầy xước của vật chứng là chiếc xe bị hại, định giá tài sản...nên đã đủ chứng cứ buộc tội bị cáo và lời đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, có tính nguy hiểm cao cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân mà còn có thể gây ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và tạo ra tâm lý bất an cho người dân. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích thỏa mãn cho nhu cầu của cá nhân và đồng thời có nhân thân xấu là đã từng bị kết án 04 năm tù về loại tội này. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này bằng một mức án nghiêm khắc thì mới đủ sức giáo dục, răn đe

và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 6 Điều 168 Bộ luật Hình năm 2015 thì, “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 triệu đồng...*”; do đó, bị cáo bị thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp và không có điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tuy tại phiên tòa hôm nay, bị hại anh Nguyễn Quốc H1 đã có đơn xin vắng mặt nhưng theo các tài liệu có trong hồ sơ và nội dung đơn thì, anh H1 đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có ai yêu cầu gì nên không xét.

[6] Về vật chứng: Chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, màu đỏ nâu, biển số 59D2-503.9201 của anh Nguyễn Quốc H1 (xe do vợ anh H1 là chị Nguyễn Thị Lan P đứng tên sở hữu), Công an phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân đã thu hồi và giao trả lại cho anh H1 nên không xét.

[7] Bị cáo Chung Hữu H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chung Hữu H phạm “Tội cướp tài sản”.

- Về điều luật áp dụng và phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; phạt bị cáo Chung Hữu H 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 03-9-2019.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Chung Hữu H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Chung Hữu H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Nguyễn Quốc H1 vắng mặt có quyền

kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND QBT;
- CA QBT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ – Văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Văn Ái